TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** TỈNH QUẢNG NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Bàn, ngày 15 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Lê Thị X - Sinh năm: 1975

+ Anh Phạm Hữu Th - Sinh năm: 1970

- Cùng địa chỉ: Thôn 1 Thái S, xã Điện T, thị xã Điện B, tỉnh Quảng N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Xuân và anh Phạm Hữu Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện T, thị xã Điện B, tỉnh Quảng N. Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị X và anh Phạm Hữu Th là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn đến không còn tình cảm với nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Lê Thị X và anh Phạm Hữu Th thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 03 con chung.

- Phạm Thị Th, sinh ngày: 14/10/1994 (đã trưởng thành)
- Phạm Hữu Ph, sinh ngày: 14/4/2002
- Phạm Hữu T, sinh ngày: 17/9/2008

Các đương sự thỏa thuận: Giao các con Phạm Hữu Ph và Phạm Hữu T cho chị Lê Thị X trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thị X tự lực nuôi con chung. Anh Phạm Hữu Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khi có lý do chính đáng các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị X và anh Phạm Hữu Th chịu 300.000 đồng.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Phạm Hữu Th thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung.
- Phạm Thị Th, sinh ngày: 14/10/1994 (đã trưởng thành)
- Phạm Hữu Ph, sinh ngày: 14/4/2002
- Phạm Hữu T, sinh ngày: 17/9/2008

Giao các con Phạm Hữu Ph, sinh ngày 14/4/2002 và Phạm Hữu T, sinh ngày 17/9/2008 cho chị Lê Thị X trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thị X tự lực nuôi con chung.

Anh Phạm Hữu Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khi có lý do chính đáng các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị X và anh Phạm Hữu Th phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001666 ngày 07/01/2019 của Chi cục Thi hành dân sự thị xã Điện án Bàn. Chị Lê Thị X và anh Phạm Hữu Th đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Lộc

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- UBND xã Điện T;
- Lưu.